

Bản án số: **32** /2019/HS-ST
Ngày: 08-10-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Bích Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Quang Kim Cúc - Cán bộ hưu trí.

Ông Đặng Văn Hai – Cán bộ hưu trí.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Diễm Quỳnh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 10 năm 2019, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Lai Vung xét xử sơ thẩm C khai vụ án hình sự thụ lý số: 34/2019/TLST-HS, ngày 05 tháng 9 năm 2019; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2019/QĐXXST-HS, ngày 16 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh N, sinh năm: 1995, tại Đồng Tháp; Nơi cư trú: Số ấp A T, xã B T, huyện L V, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; Con ông Nguyễn Văn H (đã chết) và bà Đoàn Thị T; Tiền án: Có 01 tiền án, ngày 14/3/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 04 năm tù giam về tội Cướp giật tài sản, chấp hành xong bản án ngày 19/02/2017, đến nay chưa xóa án tích; Tiền sự: Không; Tạm giữ: Không; Bị bắt tạm giam từ ngày 20/3/2019 đến nay (trong một vụ án khác); Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ C an huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại: Lê Tấn P, sinh ngày: 15/3/2005. (Có mặt)

Nơi cư trú: Số .., ấp T Đ, xã T T, huyện L V, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại Lê Tấn P:*

Ông Lê Văn C, sinh năm: 1970 (Vắng mặt) và bà Nguyễn Kim N, sinh năm: 1975 (Có mặt); Cùng nơi cư trú: Số .., ấp T Đ, xã T T, huyện L V, tỉnh Đồng Tháp. (Có mặt)

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại Lê Tấn P:*

Trợ giúp viên pháp lý: Ông Hà Văn N - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đồng Tháp - Chi nhánh số 1; Địa chỉ: Số 466 đường Nguyễn Sinh Sắc, Khóm 5, Phường 1, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp. (có mặt)

- Người làm chứng:

1. Cao Thùy T, sinh năm: 1995. (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp Hòa Phú 2, thị trấn An Châu, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang; Tạm trú: ấp T Đ, xã T T, huyện L V, tỉnh Đồng Tháp.

2. Lê Tấn C, sinh năm: 1993. (vắng mặt)

Nơi cư trú: số ... ấp T Đ, xã T T, huyện L V, tỉnh Đồng Tháp.

3. Trần Trung Đ, sinh năm: 1976. (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp A K, xã Đ Y, huyện L V, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ ngày 14/02/2019 Nguyễn Thanh N rủ Trần Hữu N (tự là Phong Nhỏ) và hai người bạn của N (chưa xác định được họ tên và địa chỉ cụ thể) từ xã Định Yên, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp đến quán cà phê Vườn Xoài do bà Nguyễn Kim N và ông Lê Văn C làm chủ tại Số .., ấp T Đ, xã T T, huyện L V, tỉnh Đồng Tháp mục đích để tìm Lê Tấn C để rủ C đi chơi. Lúc này quán cà phê của ông C và bà N đã đóng cửa, trong quán có Lê Tấn P (con ông C) và Cao Thùy T (là nhân viên của quán) đang sử dụng điện thoại. Nguyễn Thanh N leo rào vào quán đi đến chỗ có ánh sáng của màn hình điện thoại, P nghe tiếng động nên bước xuống giường hỏi ai vậy thì N nói “anh C mày đâu rồi ?” P nói “không biết”, thì bất ngờ N dùng tay ôm cổ P vật ngã xuống đất, T thấy vậy nên mở đèn điện lên thì P và T nhìn thấy rõ là N. Sau đó, N buông P ra và rút trong người của N ra 01 con dao bấm để dọa P và đồng thời kêu Trần Hữu N và 02 người bạn của N đang đứng bên ngoài vào, N chỉ vào P và nói “chém chết mẹ nó đi”, nhưng N

và 02 người bạn của N không ai làm theo thì N tiếp tục nói thêm lần nữa “chém chết mẹ nó đi” thì có một người cầm nón bảo hiểm xông vào đánh P, P đưa tay lên đỡ nên trúng ở vai trái; một người cầm dao tự chế lưỡi trắng sáng chém P trúng ở ngón cái của bàn tay phải của P 01 cái; một người cầm dao tự chế lưỡi màu đen chém trúng vùng hông bên trái của P 01 cái thì P và T la lên nên ông Lê Văn C và Lê Tấn C (là cha và anh của P) chạy ra. Lúc này N và 02 người bạn của N bỏ chạy ra bên ngoài, ông C và C ôm N lại thì N nói là nhóm đàn em của N chém và đánh chứ N không có đánh và chém P, nên ông C và C buông ra cho N về, sau đó P mới nói N là người kêu nhóm bạn đi chung với N chém và đánh P. Sau đó P được người nhà đưa đi cấp cứu và điều trị tại Trung tâm Y tế huyện Lai Vung rồi xuất viện trong ngày.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lai Vung đã thu giữ tại hiện trường vụ án: 01 con dao tự chế bằng kim loại chiều dài 72cm, rộng 04cm, mũi nhọn (là con dao mà Lê Tấn P nhận dạng được là do đối tượng đi chung với Nguyễn Thanh N dùng để gây thương tích cho P); Nguyễn Tấn P giao nộp: 01 áo thun thể thao màu xanh phía trước ngực có chữ AIA màu trắng, hông trái bị rách; 01 quần ngắn thể thao màu xanh, phía ống bên phải có chữ FFF màu trắng mà P đã mặc khi bị các đối tượng đi chung với N gây thương tích.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 55/TgT-TTPY, ngày 21/02/2019 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Đồng Tháp kết luận thương tích của Lê Tấn P như sau: *“Vết thương ngón I tay phải kích thước 05cm x 0,1cm; Vết thương vùng hông trái kích thước 04cm x 0,1cm: Vết thương phần mềm số lượng ít kích thước nhỏ. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Lê Tấn P do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 02%. Tổn thương không ảnh hưởng thẩm mỹ; Vết thương do vật sắc nhọn gây nên”*

Bản cáo trạng số 34/CT-VKS, ngày 30/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung, truy tố Nguyễn Thanh N ra trước Toà án nhân dân huyện Lai Vung, để xét xử về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a, c, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Thanh N khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích”.

Bị hại Lê Tấn P trình bày bị cáo Nguyễn Thanh N đã xúi giục các đối tượng đi chung với N gây thương tích cho P giống như nội dung bản cáo trạng. P không yêu cầu bị cáo N bồi thường gì về dân sự và yêu cầu xử lý bị cáo theo quy định pháp luật.

Người đại diện hợp pháp của bị hại Lê Tấn P là bà Nguyễn Kim N trình bày: Khoảng 03 giờ ngày 14/02/2019 P đã bị các đối tượng đi chung với N gây thương tích giống như nội dung bản cáo trạng. Bà N không yêu cầu bị cáo N bồi thường gì về dân sự và về hình sự yêu cầu xử lý bị cáo theo quy định pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền Công tố luận tội: Khẳng định việc truy tố đúng như Bản cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật Nguyễn Thanh N đã có hành vi xúi giục Trần Hữu N và hai người bạn của N (chưa xác định được họ tên và địa chỉ nhân thân) dùng hung khí nguy hiểm là dao tự chế bằng kim loại và nón bảo hiểm đánh và chém gây thương tích cho Lê Tấn P là 02% khi P mới 13 tuổi 10 tháng, ngoài ra giữa bị cáo và P không có mâu thuẫn gì, khi thực hiện hành vi bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khi thực hiện hành vi bị cáo có một tiền án chưa được xóa án tích. Nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, c, i khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt Nguyễn Thanh N từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Về trách nhiệm dân sự: Không có. Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao tự chế bằng kim loại chiều dài 72 cm, rộng 04 cm, mũi nhọn. Vì đây là công cụ mà đồng phạm của bị can Nguyễn Thanh N sử dụng vào việc chém Lê Tấn P; 01 áo thun thể thao màu xanh phía trước ngực có chữ AIA màu trắng, hông trái bị rách và 01 quần ngắn thể thao màu xanh, phía ống bên phải có chữ FFF màu trắng của bị hại đã bị rách không còn giá trị sử dụng và bị hại không yêu cầu nhận lại.

(Hiện vật chứng trên do Chi cục thi hành án dân sự huyện Lai Vung quản lý).

Đối với Trần Hữu N (Phong nhỏ) và 02 đối tượng đi chung với N, Cơ quan điều tra Công an huyện Lai Vung đã áp dụng nhiều biện pháp điều tra, xác minh nhưng vẫn chưa làm việc được với N và 02 đối tượng đi chung, khi làm rõ được sẽ xem xét xử lý sau.

Trợ giúp viên pháp lý ông Hà Văn Nam phát biểu quan điểm: Thống nhất luận tội của Kiểm sát viên, Truy tố Nguyễn Thanh N đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật, hành vi của N đủ yếu tố cấu thành tội cố ý gây thương tích. Thống nhất lời trình bày của bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại và không có ý kiến phát biểu hay tranh luận gì thêm.

Bị cáo Nguyễn Thanh N thống nhất với Bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung, không tranh luận gì. Bị cáo yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên của huyện Lai Vung trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự quy định.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

Tại phiên tòa đại diện hợp pháp của Lê Tấn P là ông Lê Văn C vắng mặt, người làm chứng đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do. Tuy nhiên trong quá trình điều tra ông Lê Văn C và những người làm chứng đã khai đầy đủ, rõ ràng. Đồng thời tại phiên tòa Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị xét xử vắng mặt ông C và người làm chứng. Xét thấy sự vắng mặt của những người này không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án. Do đó, căn cứ vào Điều 292, Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt ông C và người làm chứng.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thanh N thừa nhận đã có hành vi xúi giục Trần Hữu N và hai người bạn của N (chưa xác định được họ tên và địa chỉ cụ thể) dùng hung khí nguy hiểm là dao tự chế bằng kim loại và nón bảo hiểm đánh và chém gây thương tích ở ngón tay phải và vùng hông trái của bị hại Lê Tấn P với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 02%. Lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với hiện trường vụ án, phù hợp với lời khai của bị hại, người đại

diện hợp pháp của bị hại và người làm chứng cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó lời nhận tội của bị cáo là có căn cứ, bị cáo thực hiện tội phạm với lỗi cố ý, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ hành vi của mình là trái pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý xúi giục các đối tượng đi chung thực hiện; tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại dưới 11% nhưng hung khí sử dụng để gây thương tích cho bị hại là dao tự chế và nón bảo hiểm thuộc loại hung khí nguy hiểm, thời điểm bị hại bị thương tích thì bị hại mới 13 tuổi 10 tháng, ngoài ra bị hại và bị cáo không có mâu thuẫn gì, cho nên hành vi của bị cáo Nguyễn Thanh N có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” phạm vào điểm a, c, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại điểm a, c, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

.....

c) Đối với người dưới 16 tuổi, phụ nữ mà biết là có thai, người già yếu, ốm đau hoặc người khác không có khả năng tự vệ.

.....

i) Có tính chất côn đồ.....”.

[3] Về tính chất, mức độ tội phạm: Hành vi của bị cáo Nguyễn Thanh N là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự, trị an ở địa phương, kỷ cương pháp luật, xâm phạm sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật, sức khỏe là vốn quý nhất của con người, là khách thể được luật hình sự bảo vệ, nghiêm cấm mọi hành vi xâm phạm đến, thế nhưng vì ý thức xem thường pháp luật mà bị cáo đã xúi giục người khác gây thương tích cho bị hại. Vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử công khai như ngày hôm nay là cần thiết, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật. Trong vụ án này bị cáo N thực hiện hành vi với vai trò là

đồng phạm nhưng không có sự bàn bạc phân công cụ thể nên đây là đồng phạm giản đơn.

Tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, nhưng đã gây mất trật tự trị an ở địa phương, làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, bị cáo xem thường pháp luật, khi phạm tội bị cáo đã có một tiền án chưa xóa án tích. Vì vậy cần phải có một mức hình phạt nghiêm đối với bị cáo nhằm mục đích răn đe, giáo dục phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Khi phạm tội bị cáo đã có một tiền án chưa được xóa án tích đây là lần tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Nguyễn Thanh N thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 con dao tự chế bằng kim loại chiều dài 72 cm, rộng 04 cm, mũi nhọn (đây là C cụ gây án và không còn giá trị sử dụng).

+ 01 áo thun thể thao màu xanh phía trước ngực có chữ AIA màu trắng, hông trái bị rách và 01 quần ngắn thể thao màu xanh, phía ống bên phải có chữ FFF màu trắng đã bị rách (của bị hại Lê Tân P đã mặc khi bị gây thương tích, bị hại không yêu cầu nhận lại và không còn giá trị sử dụng).

(Vật chứng trên do Chi cục thi hành án dân sự huyện Lai Vung đang quản lý).

[6] Về trách nhiệm dân sự: Không ai yêu cầu gì, nên không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo không có nghề nghiệp, hoàn cảnh khó khăn, không có thu nhập nên có yêu cầu xin miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm. Yêu cầu của bị cáo là có căn cứ, đúng quy định pháp luật nên được chấp nhận; Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Đối với hành vi của Trần Hữu N và 02 đối tượng đi chung với N, Cơ quan điều tra Công an huyện Lai Vung đã áp dụng nhiều biện pháp điều tra, xác

minh nhưng vẫn chưa làm việc được với N và 02 đối tượng đi chung, khi nào làm rõ được sẽ xem xét xử lý sau.

[9] Kiểm sát viên đề nghị giải quyết nội dung vụ án này là đúng quy định pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a, c, i khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh N phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/3/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tuyên:

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 con dao tự chế bằng kim loại chiều dài 72 cm, rộng 04 cm, mũi nhọn.

+ 01 áo thun thể thao màu xanh phía trước ngực có chữ AIA màu trắng, hông trái bị rách và 01 quần ngắn thể thao màu xanh, phía ống bên phải có chữ FFF màu trắng đã bị rách.

(Vật chứng trên do Chi cục thi hành án dân sự huyện Lai Vung đang quản lý).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Thanh N.

Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại được kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 08/10/2019; đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính 15 ngày từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh ĐT;
- VKSND tỉnh ĐT;
- VKSND H.Lai Vung;
- CCTHA-DS H.Lai Vung;
- Cơ quan điều tra H. Lai Vung;
- Cơ quan THAHS H. Lai Vung;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Huỳnh Thị Bích Huyền